

Mỹ Việt Duyên và Nghiệp (kỳ4) Đông Duy Hoàng Kiếm Nam

Miền Nam với sự yểm trợ chính thức và ngày một mạnh mẽ hơn của siêu cường Hoa Kỳ lãnh đạo "thế giới tự do" phát triển mau chóng về mọi phương diện nhất là quân sự khiến không ai nghĩ sẽ có một cuộc tấn công từ phía Bắc ngoài những chống đối ngoài miệng. Tình trạng phân cách Nam Bắc có vẻ ổn định theo kiểu mẫu Nam Bắc Triều Tiên kéo dài êm ả từ 1954 tới 1960. Chính quyền Ngô Đình Diệm phát động mạnh mẽ chiến dịch tố Cộng, diệt Cộng song hành với những chiến dịch bình định ở vùng thôn quê hẻo lánh, vùng cao nguyên và những khu vực nghèo ở Miền Trung nơi có sự bắt rễ sâu xa của Cộng Sản như chiến dịch Chiến dịch Nguyễn Huệ năm 1956, nhằm bình định miền Tây và vùng Đồng Tháp Mười do thiếu tướng Dương Văn Minh chỉ huy. Chỉ huy Khu chiến miền Tây là Đại tá Dương Văn Đức. Tuy nhiên, ảnh hưởng của Cộng Sản sâu đậm trong những khu vực nông thôn nghèo đói và điều nguy hiểm nhất là quần chúng Miền Nam không thể phân biệt giữa Cộng Sản và kháng chiến chống ngoại xâm. Cho tới trước 1960 vẫn không có sự đối kháng cụ thể nào của phe Cộng Sản nhưng những cán bộ gài lại vẫn âm thầm mai phục tuyên truyền, xây dựng cơ sở ở những khu vực xa chính quyền trung ương, những tỉnh thị cực Nam như vùng Cà Mau, những tỉnh phía Bắc Việt Nam Cộng Hoà (phân khu Bình Trị Thiên). Những phong trào tố Cộng, diệt Cộng hay những chiến dịch bình định của chính quyền miền Nam dần cho thấy sự thất bại trong việc tranh thủ con tim của một quảng đại quần chúng nông thôn dù qua những chương trình có mục tiêu tốt đẹp như Dinh điền, cải cách điền địa, cải tiến nông thôn.

Quần chúng nông thôn còn lãnh đạm hơn với chương trình "Ấp Chiến Lược" và Khu Trù Mật của ông Nhu dập khuôn theo những khu làng tự lập, tự quản, tự vũ trang chiến đấu của Do Thái gọi là "Agroville" tức là những "thị trấn nông thôn". Khác biệt giữa Ấp Chiến Lược hay khu trú mật với "Aroville" là những người Do Thái tự động tụ họp với nhau trong những "kibbutz", tự quản trị, tự sản xuất và tự trang bị vũ khí chiến đấu sống còn chống người Ả Rập vây quanh. Mọi thứ đều là tự nguyện còn ấp chiến lược của ông Nhu, không những người dân bị cưỡng chế tập trung mà cũng không được trang bị đủ mạnh hoặc được huấn luyện để chống cự hữu hiệu hoặc có sự can thiệp bảo vệ của chính quyền. Quan trọng hơn cả là không trang bị đủ mạnh cho quần chúng nông thôn "lý do phải chống Cộng".

Tình trạng hai mang ngày Quốc Gia đêm Cộng Sản càng ngày càng bành trướng. Dù vậy, tổng quát, an ninh miền của Nam nhất là trong những phủ vực tỉnh thị vẫn ổn định, sung túc. Tiền viện trợ và cố vấn Mỹ tiếp tục đổ và miền Nam cùng với áp lực kín đáo nhưng kiên trì của Hoa Kỳ trong mọi sinh hoạt từ chính trị tới quân sự. Những giấu hiệu bất ổn về an ninh chỉ bắt đầu từ một biến cố hồi tháng 10-1959 khi trụ sở của nhóm cố vấn quân sự MAAG và USIS bị đánh bom kể đó 1960 có những những hoạt động phá hoại ngay trong nội vi Saigon. Tháng 12 năm đó có vụ đánh bom sân golf dành cho sỹ quan Hoa Kỳ tiếp sau đó là những vụ phá hoại nhà hàng, khu triển lãm. Kể từ 1959, mức bất mãn trong quần chúng và chính trị gia tăng trước cung cách cai trị gia đình trị, quan liêu của chính quyền. Dựa và sự gia tăng hoạt động quân sự của Cộng Sản, ông Diệm tuyên bố đặt Miền Nam trong tình trạng chiến tranh và đặt Cộng Sản ngoài vòng pháp luật mà mục đích chính là có lý do tăng cường mức độ tài để bảo vệ chế độ với luật 10-59 thành lập toà án quân sự đặc biệt để khẩn cấp đưa các bị cáo ra xét xử và bản án chỉ có hai hạng hoặc tử hình hoặc khổ sai chung thân. Đồng thời với những hoạt động phá hoại gia tăng là việc phe Cộng Sản chính thức thành lập lực lượng quân sự của Mặt Trận Giải Phóng miền Nam. Quảng đại quần chúng hầu như không biết về việc này trong lúc tình hình chính trị miền Nam lại đang bước vào một giai đoạn cực kỳ rối loạn với liên tiếp những cuộc chính lý đảo chánh. Khởi đầu với Nguyễn Chánh Thi 11-11- 1960.

Cuộc đảo chánh thất bại không làm chính quyền Ngô Đình Diệm thức tỉnh để thấy sự nghiêm trọng của tình hình chính trị và quân sự. Những kế hoạch của bào đệ Ngô Đình Nhu, ngay cả chủ thuyết nhân vị cho thấy chỉ là những ý tưởng xa rời thực tế, không đủ hấp lực với quần chúng, không được thực thi với nhiệt tâm của một tầng lớp cán bộ vội vã kết nạp bằng quyền lợi qua đảng Cần Lao chỉ được xử dụng một công cụ của chế độ. Khó khăn nhất vẫn là thiếu vắng một huyền thoại cách mạng, một chiêu bài hay một nhân danh để đánh đổ cái hào quang đánh gục được người Pháp dành độc lập của Việt Minh còn chói sáng sâu chiến thắng